

Châu Thành, ngày 19 tháng 12 năm 2022

Số: 264/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 158/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Lê Trung T, sinh 1983;

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Trần Thị L, sinh 1984.

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Trung T và chị Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Trung T với chị Trần Thị L tự nguyện thống nhất thoả thuận ly hôn với nhau.

Về con chung: Anh Lê Trung T với chị Trần Thị L tự nguyện thống nhất thoả thuận: chị L đồng ý giao 02 con chung tên Lê Trung K, sinh ngày 15/7/2007 và Lê Thị Như H, sinh ngày 23/01/2010 cho anh T tiếp tục nuôi

dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu K, cháu H) và chị L không cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Lê Trung T với chị Trần Thị L xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lê Trung T với chị Trần Thị L xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Trung T với chị Trần Thị L tự nguyện thống nhất thỏa thuận do anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0014105 ngày 21/11/2022. Hoàn trả lại cho anh T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng, nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Chị Trần Thị L không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC. THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Nguyên